TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2026/QĐ-TA	*Đắk Lắk, ngày 22 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH ĐƯA VÀO CƠ SỞ CAI NGHIỆN BẮT BUỘC
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐẮK LẮK

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Phi Long.

2. Thư ký phiên họp: Ông Đinh Ngọc Lương – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đắk Lắk.

Ngày 22 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đắk Lắk tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 02/2026/QĐ-TA, ngày 12 tháng 01 năm 2026 đối với:

Họ và tên: **Trần Hữu T**, sinh ngày 14/10/1996; Giới tính: Nam. Nơi cư trú: Thôn 18A, xã E, tỉnh Đắk Lắk. Nghề nghiệp: Làm nông. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Ngọc H, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Lam T, sinh năm 1972.

Tiền án, tiền sự: Không.

Với sự tham gia của:

- *Đại diện cơ quan đề nghị:* Công an xã E, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lương Thế Văn – Chức vụ: Trưởng Công an xã E, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Y Khăn Niê – Chức vụ: Phó trưởng Công an xã E, tỉnh Đắk Lắk.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đắk Lắk tham gia phiên họp:* Ông Nguyễn Hữu Tinh - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Trần Hữu T bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2022, loại ma túy Tuấn sử dụng là Amphetamine/Methaphetamine (ma tuý đá).

Ngày 09/12/2024, Uỷ ban nhân dân xã E ra quyết định số 12/QĐ-UBND về việc cai nghiện ma tuý tự nguyện tại gia đình. Tính đến tháng 12/2025 Trần Hữu T không thực hiện đăng ký cai nghiện ở bất kỳ cơ sở y tế nào. Ngày 20/12/2025 Trần Hữu T có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý tại phường B, tỉnh Đắk Lắk.

Ngày 23/12/2025, Công an xã E, tỉnh Đắk Lắk ban hành Công văn số 237/GĐN-MT về việc đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Trần Hữu T.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm ma tuý ngày 23/12/2025 và phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 23/12/2025 của Bệnh viện Đa khoa Buôn Ma Thuột xác định: Trần Hữu T dương tính (+) với ma túy có tên Amphetamin (AMP).

Tại bản xác nhận về việc quản lý người nghiện ma tuý trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, bà Nguyễn Lam T mẹ đẻ của Trần Hữu T xác nhận không đồng ý quản lý Trần Hữu T tại gia đình. Trần Hữu T không cai nghiện tự nguyện, vi phạm khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma tuý số 73/2021/QH14 ngày 30/3/2021.

Ngày 23 tháng 12 năm 2025, Công an xã E, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định số 238/QĐ-UBND về việc "Quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" đối với Trần Hữu T.

Quá trình làm việc Trần Hữu T đều khai nhận: Bản thân nghiện ma túy và trong thời gian đang chấp hành quyết định quản lý người sử dụng trái phép chất ma tuý tại địa phương, Trần Hữu T tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy loại Amphetamin (ma túy đá).

Tại phiên họp đại diện Công an xã E, tỉnh Đắk Lắk đề nghị Tòa án áp dụng khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và khoản 1 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để đưa đối tượng Trần Hữu T vào Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đắk Lắk phát biểu ý kiến:

Từ khi thụ lý cho đến thời điểm mở phiên họp, Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 3, 7, 8, 9, 11, 12, 16, 17, 20 của Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân;

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Được thực hiện đúng quy định tại các Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính và sự cần thiết, thời gian đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đắk Lắk xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Hữu T với thời gian từ 20 tháng đến 22 tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Công an xã E, tỉnh Đắk Lắk và ý kiến của Kiểm sát viên.

XÉT THẤY:

[1] Người bị đề nghị Trần Hữu T vắng mặt tại phiên họp. Căn cứ khoản 2 Điều 18 và khoản 2 Điều 20 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Tòa án tiến hành phiên họp.

[2] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Hữu T được lập đảm bảo đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; khoản 5 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020 và Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

[3] Về thẩm quyền của Tòa án: Công an xã E, tỉnh Đắk Lắk có văn bản số 11/ĐN-CNBB ngày 08/01/2026 về việc đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đắk Lắk xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Hữu T. Căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính, Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đắk Lắk có thẩm quyền thụ lý giải quyết theo thủ tục chung.

[4] Về đánh giá tính chất, mức độ hành vi vi phạm: Trần Hữu T là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2022 đến nay và được Ủy ban nhân dân xã E, tỉnh Đắk Lắk áp dụng các biện pháp để Trần Hữu T tự nguyện cai nghiện tại địa phương. Tuy nhiên, Trần Hữu T tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy thể hiện sự xem thường pháp luật. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đá (loại Amphetamin (AMP) của Trần Hữu T đã vi phạm khoản 3 Điều 3 Luật phòng chống ma túy; vi phạm khoản 1, khoản 16 Điều 2, khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Hữu T không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của bản thân, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác; ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự công cộng, an toàn xã hội. Do đó, cần thiết phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Hữu T nhằm giáo dục, giúp đỡ đối tượng sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh thể chất và tinh thần để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Xét đề nghị của đại diện Công an xã E và đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đắk Lắk tại phiên họp là có căn cứ và phù hợp nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc đối với Trần Hữu T, sinh ngày 14/10/1996; Giới tính: Nam. Nơi cư trú: Thôn 18A, xã E, tỉnh Đắk Lắk. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn 10/12. Con ông Trần Ngọc H, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Lam T, sinh năm 1972.

2. Áp dụng Điều 95, khoản 1 Điều 96, Điều 103, Điều 104, khoản 2 Điều 105 và Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính đã được sửa đổi, bổ sung; Điều 32 Luật phòng, chống ma túy số 73/2021/QH14 và Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 về trình tự thủ tục giải quyết áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Thời gian chấp hành tại Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc đối với Trần Hữu T là: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày người phải chấp hành quyết định đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk.

Địa chỉ: Thôn 04, xã T, tỉnh Đắk Lắk.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định:

Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Công an xã E, tỉnh Đắk Lắk có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đắk Lắk có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an xã E, tỉnh Đắk Lắk tổ chức thi hành quyết định này và đưa người phải chấp hành quyết định vào Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Đắk;
- VKSND khu vực 2 – Đắk Lắk;
- Công an xã E, tỉnh Đắk Lắk;
- Người bị đề nghị;
- Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Phi Long